



TRỞ VỀ VÙNG ĐÁY CŨ

Cổ phiếu hôm nay: VCB

BẢN TIN SÁNG 29/09/2022



GIỚI THIỆU THẬT NHIỀU TIỀN TRIỆU VỀ TAY

Bắt đầu từ | 26.09.2022

NHẬN NGAY

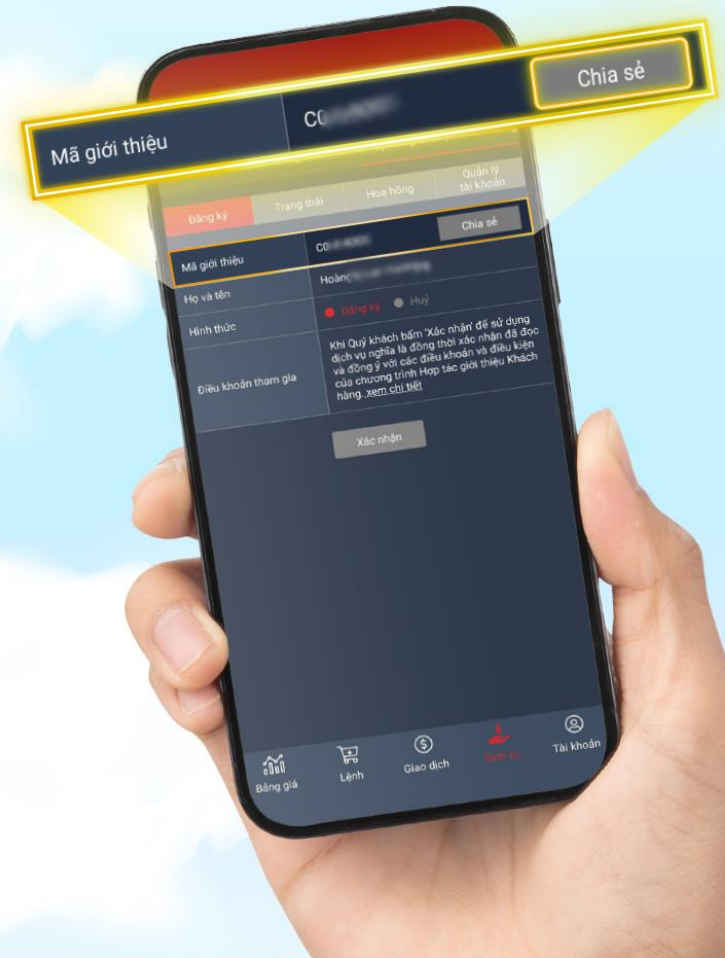
10%

PHÍ GIAO DỊCH RÒNG

**Không hạn chế số lượng KH giới thiệu*



CÁCH THỨC THAM GIA



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1143.6 ▼ 2.0% **VN30** 1160.7 ▼ 1.8% **HNX-Index** 252.4 ▼ 0.1%

- ❖ Tâm lý kém lạc quan tiếp tục bao trùm và khiến thị trường mở cửa tiếp tục giảm điểm. Đà giảm liên tục được nới rộng với áp lực cung tăng dần về cuối ngày.
- ❖ Trái ngược so với những phiên trước, đà giảm của nhóm Tài chính bao gồm Ngân hàng, Bất động sản và Chứng khoán đã được kiểm hãm và tích cực hỗ trợ tâm lý ngay từ đầu phiên giao dịch. Mặc dù nhóm này kết phiên với mức tăng chưa đủ ấn tượng để giúp chỉ số chung tăng điểm trở lại, tuy nhiên đây cũng là 1 động thái lạc quan. Trong khi đó, nhóm bị bán mạnh hôm nay là Đầu tư công, Cao su, Tiện ích, Bảo hiểm, Xây dựng, Bán lẻ... Bên cạnh đó, nhóm thuộc nhà Vingroup cũng kém sắc và đã gây áp lực lớn lên thị trường chung.
- ❖ Thị trường tiếp tục lao nhanh về vùng đáy cũ quanh 1.145 điểm của VN-Index.
- ❖ Mặc dù chỉ số đã xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ quan trọng quanh 1.160 điểm, tuy nhiên thanh khoản trong phiên sụt giảm này chưa mạnh mẽ và dứt khoát. Đồng thời, động thái dừng giảm của nhóm Tài chính cũng cho thấy tín hiệu lạc quan nhỏ trong 1 bức tranh chung u ám.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý nhà đầu tư có thể kỳ vọng thị trường sẽ sớm có nhịp hồi phục kỹ thuật trong thời gian gần tới. Tuy nhiên nhịp hồi phục này tạm thời chỉ mang tính chất kỹ thuật và là cơ hội để cơ cấu lại danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới

Chứng khoán Mỹ

Dow Jones tăng hơn 500 điểm, đứt mạch 6 phiên giảm liên

Chỉ số Dow Jones phục hồi mạnh mẽ từ mức đáy năm 2022 vào ngày thứ Tư (28/9), khi Ngân hàng Trung ương Anh quốc (BoE) cho biết sẽ mua trái phiếu để ổn định thị trường tài chính, một sự đảo ngược đáng kinh ngạc trong chính sách thắt chặt tiền tệ được thực hiện trong năm nay của hầu hết các ngân hàng trung ương nhằm kiểm chế lạm phát. [Xem thêm](#)

Thế giới

Hàng hóa

Dầu tăng mạnh khi dự trữ dầu thô tại Mỹ bất ngờ giảm

Giá dầu tăng mạnh vào ngày thứ Tư (28/9) sau sự sụt giảm bất ngờ của dự trữ dầu thô và nhiên liệu Mỹ, lần át áp lực giảm giá từ sức mạnh của đồng USD. [Xem thêm](#)

Thế giới

Châu Âu

Chủ tịch ECB: Lãi suất sẽ tăng trong 'các kỳ họp tới'

Theo bà Christine Lagarde, mục tiêu số một của ECB là đưa lạm phát về ngưỡng 2% và sẽ làm mọi điều để thực hiện mục tiêu đó. Một số quan chức ECB ủng hộ quan điểm sớm tăng lãi suất lên ngưỡng trung lập (từ 1-2%) trong năm nay. [Xem thêm](#)

Trong nước

Tài chính

Bộ Tài chính: Nhiều mặt hàng chịu áp lực tăng giá dịp cuối năm

Công điện của Bộ Tài chính nêu rõ, từ nay đến cuối năm 2022, lạm phát ở một số nước tiếp tục có xu hướng gia tăng, giá xăng dầu thế giới diễn biến bất thường, giá nhiều mặt hàng nguyên liệu, vật tư chiến lược vẫn chịu áp lực lớn tăng giá từ nguồn nguyên liệu nhập khẩu, giá một số mặt hàng trong nước có hiện tượng tăng cao... Do đó, Bộ Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành giá. [Xem thêm](#)

Trong nước

Tài chính

Lãi suất và tỷ giá USD/VND liên ngân hàng có dấu hiệu tìm cân bằng

Đã một tuần sau thời điểm Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định tăng lãi suất thêm 0,75 điểm phần trăm, thị trường tiền tệ Việt Nam mới dần có dấu hiệu tìm vùng cân bằng. Trên thị trường thế giới, chỉ số USD Index liên tục tăng cao kể cả sau phán quyết của Fed (hiện vẫn trên 114 điểm). Diễn biến này cho thấy không hẳn thị trường đã phản ánh và hấp thụ trước mức độ tăng lãi suất, rồi hạ nhiệt như những lần trước đó. Lần này Fed đưa ra thông điệp "điều hòa" hơn về tương lai, hướng đến khả năng các mức lãi suất cao hơn... [Xem thêm](#)

Trong nước

Tài chính

Các ngân hàng chuẩn bị tâm thế giảm tỷ lệ cho vay dài hạn

Chỉ còn vài ngày nữa, từ 1/10/2022 là mốc thời gian các NHTM phải tiếp tục giảm tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn, điều này đặt ra những yêu cầu mới khó khăn hơn cho các ngân hàng trong việc chuẩn bị nguồn vốn. [Xem thêm](#)

Trong nước

Xuất khẩu

Doanh nghiệp xuất khẩu chịu ảnh hưởng của biến động tỷ giá

Biến động tỷ giá từ đầu năm đã có tác động nhiều chiều đến hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp. Hiện tại, đồng USD đang ở gần mức cao nhất trong hơn hai thập kỷ so với 6 đồng tiền lớn khác bao gồm Euro và Yên... [Xem thêm](#)

Trong nước

Xuất khẩu

Nhập khẩu thủy sản từ Indonesia tăng mạnh gần 86%

Theo Tổng cục Hải quan, tháng 8 cả nước chi 301,56 triệu USD nhập khẩu thủy sản, tăng nhẹ 0,2% so với tháng trước. Tuy nhiên, lũy kế từ đầu năm vẫn tăng trưởng cao với 1,84 tỷ USD, tăng 36% so với cùng kỳ năm ngoái. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
29/09/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 9/2022
03/10/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
17/10/2022	Công bố thông tin thay đổi cổ phiếu thành phần VNFN SELECT, VNDIAMOND; Cập nhật thông tin khối lượng lưu hành, free-float của cổ phiếu thành phần VN30, VNFN LEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND
20/10/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2210
20/10/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022
29/10/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 10/2022
30/10/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022 (nếu là BCTC CTM/HN/TH)
01/11/2022	Cơ cấu danh mục HNX30 có hiệu lực
01/11/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
07/11/2022	Các thay đổi chỉ số VN30, VNFNLEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực áp dụng
11/11/2022	Công bố cơ cấu danh mục MSCI
14/11/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022 soát xét (không bắt buộc)
17/11/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2211
29/11/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 11/2022
01/12/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
01/12/2022	Ngày hiệu lực cơ cấu danh mục MSCI
02/12/2022	Công bố cơ cấu danh mục FTSE và VNM ETF
15/12/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2212
16/12/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE và VNM ETF
29/12/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam cả năm 2022

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
27-28/09/2022	Mỹ	Chủ tịch Fed - Jerome Powell phát biểu
28/09/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
29/09/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
30/09/2022	Châu Âu	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
30/09/2022	Mỹ	Công bố chỉ số PCE cốt lõi
04/10/2022	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
05/10/2022	Mỹ	Hợp Tổ chức các nước sản xuất dầu lửa (OPEC-JMMC)
05/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
07/10/2022	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
13/10/2022	Mỹ	Công bố số liệu lạm phát và Biên bản họp FOMC
13/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên và dầu thô của EIA
14/10/2022	Trung Quốc	Công bố số liệu lạm phát
14/10/2022	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ
15/10/2022	Mỹ	Báo cáo về chính sách hối đoái và kinh tế vĩ mô của các đối tác thương mại chủ chốt của Mỹ
17/10/2022	Trung Quốc	Công bố số liệu GDP Q3/2022
19/10/2022	Anh	Công bố số liệu lạm phát YoY
19/10/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	NLG	12,0	31.450	62.100	97,5%	134,8	-5,7	28,3	-27,7	8,2	15,8	1,0
HOSE	TCB	116,9	33.250	62.700	88,6%	37,1	20,6	46,4	25,5	5,7	5,8	1,1
HOSE	KDH	21,1	29.400	53.500	82,0%	-17,4	-9,9	4,3	14,5	11,7	15,3	1,8
HOSE	MBB	90,5	19.950	35.700	78,9%	35,0	26,5	53,7	42,0	10,7	5,8	1,4
HOSE	HDB	48,2	19.150	32.000	67,1%	21,6	31,3	42,5	37,3	13,0	7,0	1,5
HOSE	VPB	82,8	18.500	30.800	66,5%	13,5	31,6	13,4	69,9	22,2	7,3	1,3
HOSE	LHG	1,4	27.900	45.040	61,4%	21,5	10,7	48,5	-14,2	7,2	11,1	1,0
HOSE	KBC	21,5	28.000	44.900	60,4%	100,3	18,5	198,7	419,0	19,3	81,6	1,3
HNX	TNG	2,3	21.600	34.000	57,4%	0,0	18,6	0,0	30,0	8,1	8,0	1,5
HOSE	ACB	74,3	22.000	33.600	52,7%	29,7	18,3	25,0	37,7	21,9	6,4	1,5
HOSE	HPG	126,8	21.800	33.000	51,4%	66,1	-6,7	156,6	-29,5	23,7	4,3	1,3
HOSE	PHR	7,9	58.500	88.400	51,1%	19,0	-12,7	-49,8	117,8	3,7	11,2	2,4
HOSE	CTG	112,0	23.300	34.000	45,9%	17,4	15,2	3,0	52,5	12,5	7,7	1,1
UPCOM	HND	8,0	16.000	23.300	45,6%	-16,9	21,3	-69,5	81,9	7,8	10,4	1,2
HOSE	MWG	95,1	65.000	94.200	44,9%	13,3	13,0	25,0	20,3	6,2	20,0	4,4
HOSE	FPT	85,6	78.000	110.300	41,4%	19,5	21,3	22,5	41,1	27,7	18,2	4,0
HOSE	OCB	21,4	15.600	21.700	39,1%	11,3	-2,0	24,6	-9,9	22,4	5,9	0,9
HOSE	HDG	10,2	41.800	57.758	38,2%	-23,2	-0,7	11,3	36,4	5,3	7,5	1,8

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 29/09/2022 (*)	72,000 – 74,000
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	80,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8.1% - 11.1%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	82,500
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	11.5% - 14.6%
Giá cắt lỗ	69,400
Giá mục tiêu cơ bản	96,900
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ VCB có chi phí huy động vốn cạnh tranh hàng đầu nhờ định giá lãi suất tốt dẫn đến lãi suất trên tiền gửi có kỳ hạn thấp, và tỷ lệ CASA cao. Tăng trưởng huy động tích cực bất kể tốc độ tăng lãi suất tiền gửi niêm yết chậm hơn các NHTMCP cho thấy tính ổn định của nguồn vốn, năng lực định giá và chất lượng cơ sở khách hàng. Được hỗ trợ bởi quan hệ sâu rộng với các nhà xuất nhập khẩu và mạng lưới đối tác rộng khắp, VCB có lợi thế cạnh tranh bền vững trong các mảng thu ngoài lãi như thanh toán, tài trợ thương mại và ngoại hối.
- ❖ KQKD Q2/2022 của VCB khả quan, LNST đạt 5.937 tỷ đồng (+49,9%) nhờ tín dụng tăng mạnh 14,4% so với đầu năm, thu nhập ngoài lãi tăng mạnh 75,7% so với cùng kỳ và tỷ lệ NIM ổn định tại 3,48%. Chất lượng tài sản tốt với tỷ lệ nợ xấu là 0,61% và hệ số LLR đạt cao kỷ lục đạt 506%, cao nhất hệ thống ngân hàng.
- ❖ Với diễn biến vĩ mô hiện tại, chúng tôi cho rằng tăng trưởng bảng cân đối của VCB vẫn sẽ tích cực dù hạn mức tăng trưởng tín dụng không chắc chắn. NIM dự kiến đi ngang so với 6T22 ở mức 3,3% dù lãi suất huy động tăng. LNTT 2022-2023 không bị ảnh hưởng nhiều bởi điều chỉnh dự phóng, duy trì ở mức 36,9 nghìn tỷ (35% YoY) và 41,4 nghìn tỷ (12% YoY), đồng nghĩa LN tăng trưởng 41% YoY trong 2H22. Chi phí tín dụng sẽ là yếu tố tăng trưởng then chốt còn NIM sẽ đóng góp tích cực.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – NHTMCP Ngoại thương Việt Nam (HOSE: VCB)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Ngân hàng
Vốn hóa (tỷ đồng)	354.939
SLCPĐLH (triệu cp)	4.733
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	1.223
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	112
SH NĐTNN còn lại (%)	6,4%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	72.800 – 95.800

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
LNST	18.451	21.919	27.265
ROA (%)	1.4	1.6	1.8
ROE (%)	19.0	19.6	21.1
EPS (đồng)	3.503	4.195	5.508
Giá trị sổ sách (đồng)	19.865	23.038	28.933
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	-	-
P/E (x) (*)	21,9	18,8	13,7
P/B (x) (*)	3,9	3,4	2,6

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

❖ VCB tiếp tục được hỗ trợ tại vùng 74 và hồi phục nhưng chưa thu hút được dòng tiền, thể hiện qua thanh khoản thấp. Tuy nhiên tín hiệu hỗ trợ này cũng đáng để lưu ý và VCB cũng gần vùng hỗ trợ khá mạnh 72 - 73. Dự kiến VCB sẽ tiếp tục được hỗ trợ nếu lùi về gần vùng hỗ trợ này và hồi phục trở lại trong thời gian tới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 28/09/2022 (*)	21,500 – 22,500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	24,500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8.9% - 13.9%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	26,000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	15.6% - 20.9%
Giá cắt lỗ	20,800
Giá mục tiêu cơ bản	33,000
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Sau khi tăng mạnh trong giai đoạn đầu chiến tranh Nga-Ukraine (tháng 3-4/2022), giá than luyện cốc đã nhanh chóng hạ nhiệt từ tháng 5 do nhu cầu yếu. Mặt hàng này từng đạt đỉnh 625 USD/tấn vào giữa tháng 3 nhưng hiện giao dịch ở mức 272 USD/tấn. Giá đã tăng mạnh từ 200 USD/tấn lên 280 USD/tấn từ đầu tháng 8 do lệnh cấm nhập khẩu than Nga từ ngày 1/8/2022 của EU.
- Giá bán giảm trong tháng 7 và tháng 8, tiêu thụ HRC và tôn mạ giảm trong tháng 7 và chi phí sản xuất cao có thể dẫn đến kết quả kinh doanh Q3 giảm so với Q2. Theo đại diện HPG, trong Q3, công ty đã giảm các khoản nợ bằng USD để hạn chế lỗ tỷ giá và có kế hoạch giảm tiếp trong Q4. Chúng tôi cho rằng, Quý 3 là đáy của lợi nhuận năm 2022, thép xây dựng sẽ phục hồi nhanh hơn thép dẹt. Doanh thu và LNST quý 3 có thể đạt 33.821 tỷ đồng (-12,5% YoY) và 3.325 tỷ đồng (-78% YoY).
- Cổ phiếu HPG đang giao dịch với PER 4,5, thấp hơn đáng kể so với PER trung bình 8,3 trong 5 năm qua. Theo quan điểm của chúng tôi, do lợi nhuận 2H2022 sẽ ở mức thấp, so với 2H2021, sẽ không có nhiều động lực thúc đẩy giá cổ phiếu cho đến cuối năm. Định giá của chúng tôi đang được điều chỉnh để phản ánh các diễn biến mới của nhu cầu tại các thị trường lớn và ảnh hưởng của việc tăng giá bán gần đây. Chúng tôi hiện có giá mục tiêu là 33.000đ/cp, tương đương 43%, dựa trên giá đóng cửa ngày 20/09/2022.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HOSE: HPG)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Thép
Vốn hóa (tỷ đồng)	130.251
SLCPĐLH (triệu cp)	5.815
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	23.790
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	546
SH NĐTNN còn lại (%)	27,9%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	20.800 – 43.895

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	90.119	149.680	151.851
LNST	13.450	34.478	23.468
ROA (%)	11,5	22,3	11,8
ROE (%)	23,9	42,8	22,9
EPS (đồng)	2.191	5.512	4.177
Giá trị sổ sách (đồng)	10.159	15.585	19.861
Cổ tức tiền mặt (đồng)	285	385	385
P/E (x) (*)	10,8	6,5	5,4
P/B (x) (*)	2,3	2,3	1,1

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- HPG đánh mất vùng hỗ trợ 22.5 sau giai đoạn thăm dò tại biên hẹp nhưng áp lực bán không lớn và nhịp giảm chưa có tín hiệu tiếp diễn. Có khả năng HPG sẽ tiếp tục được hỗ trợ quanh 22 và có cơ hội hồi phục ngắn hạn.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 28/09/2022 (*)	71,000 – 72,500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	79,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	9.0% - 11.3%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	82,500
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	13.8% - 16.2%
Giá cắt lỗ	69,300
Giá mục tiêu cơ bản	85,100
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Trong 6 tháng đầu năm 2022, VNM đạt 28.808 tỷ đồng doanh thu thuần - 0,3% svck và đạt 4.348 tỷ đồng LNST -19,6% svck. Trong đó chúng tôi lưu ý, biên lợi nhuận gộp tiếp tục thấp 40,7% trong Q2/2022 (so với 43,6% trong Q2/2021 nhưng đi ngang so với 40,5% trong Q1/2022) do giá sữa nguyên liệu cao. Sữa nguyên liệu để sản xuất trong Q2/2022 được tích trữ vào cuối năm 2021 và trong Q1/2022, khi giá bán đang ở mức cao. Do đó đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của VNM trong nửa đầu năm.
- ❖ Trong 2H2022 sẽ có nhiều yếu tố hỗ trợ hơn, giá nguyên liệu đầu vào có khả năng sẽ giảm; (2) không phải chịu chi phí liên quan tới Covid-19 như năm 2021 (3) Mảng bò: hiện đang nhập khẩu bò từ Nhật Bản về bán trước vào 2023. Bò nuôi ở Vĩnh Phúc sẽ bán sau khi đã chuẩn hóa quy trình, mảng bò kỳ vọng từ năm 2023 trở đi đóng góp khoảng 2.000 tỷ doanh thu/năm và đạt mức tăng trưởng 2 con số.
- ❖ Hơn nữa, VNM đã đẩy mạnh chiết khấu nhiều hơn cho nhà phân phối/nhà bán lẻ theo hình thức quà tặng hoặc tiền mặt từ cuối quý 2. Do đó, doanh thu Q3/2022 nhiều khả năng sẽ cải thiện so với Q2/2022 nhờ đẩy mạnh hoạt động tiếp thị này, trong khi chi phí bán hàng & quản lý sẽ giảm do không còn phát sinh chi phí chiết khấu như ở quý trước nữa. Xa hơn, kể từ Q4/2022, chi phí đầu vào sẽ giảm đáng kể sau khi giá sữa bột hạ nhiệt gần đây, từ đó hỗ trợ tăng trưởng lợi nhuận trong thời gian tới.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Sữa Việt Nam (HOSE: VNM)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	F&B
Vốn hóa (tỷ đồng)	151.313
SLCPĐLH (triệu cp)	2.090
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	2.210
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	162
SH NĐTNN còn lại (%)	44,9%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	62.300 – 86.200

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	59.636	60.919	63.378
LNST	11.099	10.532	9.457
ROA (%)	23,8	20,7	17,8
ROE (%)	33,9	29,3	27,1
EPS (đồng)	4.770	4.517	4.201
Giá trị sổ sách (đồng)	14.977	15.830	16.483
Cổ tức tiền mặt (đồng)	3.767	3.850	3.850
P/E (x) (*)	22,8	19,1	17,2
P/B (x) (*)	7,3	5,5	4,4

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ VNM tiếp tục suy yếu sau khi đánh mất vùng hỗ trợ 74. Tuy nhiên VNM cũng đã lùi về gần vùng hỗ trợ 71. Vùng hỗ trợ này vẫn có nhiều ý nghĩa đối với VNM do nhìn chung xu thế trung hạn của VNM vẫn đang ở vị thế khá tốt.



Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
29/09	HDC	Mẫu hình đảo chiều bullish engulfing có thể giúp HDC hồi phục trở lại trong thời gian tới. Vùng mục tiêu của nhịp hồi phục này là quanh 45.5
	PHR	Lực cung có dấu hiệu cạn kiệt quanh ngưỡng hỗ trợ 58.5. Do đó, PHR có cơ hội hồi phục sớm với mục tiêu kỳ vọng tại 62.1
	QNS	QNS lùi dưới hỗ trợ 45.5 nhưng áp lực bán không lớn. Dự kiến QNS sẽ được hỗ trợ tại vùng 44 - 45 và hồi phục trở lại.
	TCB	Nhịp giảm của TCB đang tạm thời chững lại khi lùi về gần vùng đáy cũ 32.5. Dự kiến TCB sẽ được hỗ trợ khi lùi về gần vùng này và có cơ hội hồi phục kỹ thuật trong thời gian gần tới.
	VCB	VCB tiếp tục được hỗ trợ tại vùng 74 và hồi phục nhưng chưa thu hút được dòng tiền, thể hiện qua thanh khoản thấp. Tuy nhiên tín hiệu hỗ trợ này cũng đáng để lưu ý và VCB cũng gần vùng hỗ trợ khá mạnh 72 - 73. Dự kiến VCB sẽ tiếp tục được hỗ trợ nếu lùi về gần vùng hỗ trợ này và hồi phục trở lại trong thời gian tới.
	VNIndex	VN-Index vẫn chưa lấy lại cân bằng và tiếp tục lùi về sát đáy cũ 1.142,8 điểm. Thanh khoản có tăng so với phiên trước nhưng chưa mạnh, thể hiện qua thanh khoản vẫn chưa đạt trung bình 20 phiên. Cho thấy nhịp giảm của chỉ số đang được kiểm hãm tại vùng đáy cũ. Do đang đối diện với vùng hỗ trợ khá mạnh trong ngắn hạn nên có thể kỳ vọng VN-Index sẽ sớm có nhịp hồi phục kỹ thuật trong thời gian gần tới.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
28/09	HPG	21.80	22.00	24.50	26.00	20.80		-0.9%		-2.0%
28/09	VNM	71.80	71.50	79.00	82.50	69.30		0.4%		-2.0%
23/09	REE	75.10	84.00	93.00	99.50	79.90	79.50	-5.4%	Cắt lỗ 27/09	-4.0%
23/09	QNS	45.10	46.00	51.00	54.00	44.30		-2.0%		-5.9%
14/09	VIC	57.50	62.50	69.00	76.00	61.30	61.30	-1.9%	Cắt lỗ 27/09	-6.6%
17/08	PTB	53.70	64.00	72.00		61.90	65.40	2.2%	Đóng 06/09	0.2%
16/08	VCS	67.00	80.00	87.80		74.80	74.80	-6.5%	Cắt lỗ 06/09	0.3%
11/08	FRT	73.20	77.50	95.00		71.90	89.00	14.8%	Đóng 30/08	1.6%
10/08	BMI	30.00	29.65	33.40		28.40		1.2%		-9.2%
10/08	PPC	16.85	17.70	19.30		16.50		-4.8%		-9.2%
09/08	VPB	18.50	30.10	33.50		28.40	28.40	-5.6%	Cắt lỗ 26/09	-6.6%
04/08	NLG	31.45	41.00	46.00		38.30	43.05	5.0%	Đóng 30/08	2.4%
04/08	DDV	15.50	19.10	22.80		19.30	19.30	1.0%	Đóng 07/09	-0.5%
04/08	PVP	11.60	12.20	14.80		11.30	13.70	12.3%	Đóng 30/08	2.4%
03/08	VNM	71.80	72.80	82.50		70.30		-1.4%		-7.9%
02/08	MWG	65.00	61.50	69.80		57.80	69.80	13.5%	Đóng 26/08	4.2%
Hiệu quả Trung bình								1.4%		-2.7%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	6.00%	6.00%
2	6.70%	6.40%
3	7.20%	6.80%
4	7.50%	7.10%
5	7.80%	7.40%
6	8.10%	7.70%
7	8.20%	7.80%
8	8.30%	7.90%
9	8.40%	8.00%
10	8.50%	8.10%
11	8.60%	8.20%
12	8.70%	8.30%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

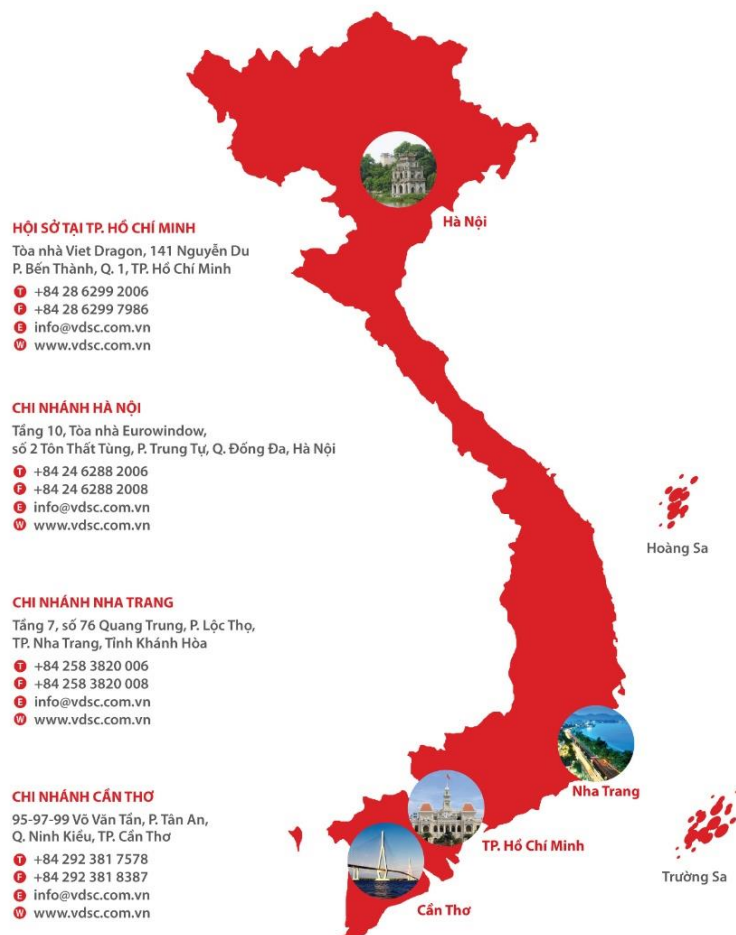
(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.2%/năm.

3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/09/22-15/10/22	8.00%
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006